

Số: 521 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống
mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người ngày 29/3/2011;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 1150/TTr-CAT-PV01(CS) ngày 01/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv174.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người
giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*(Kèm theo Quyết định số: 521 /QĐ-UBND,
ngày 08 /4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu, yêu cầu chung

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn dân; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố trong phòng, chống mua bán người; huy động nguồn lực trong nước, sự ủng hộ, hỗ trợ của các nước, tổ chức quốc tế và các tổ chức có liên quan. Thực hiện có hiệu quả các Đề án được giao trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030, lồng ghép các biện pháp phòng, chống mua bán người với nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân; kịp thời làm rõ và khắc phục những nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, giảm nguy cơ mua bán người; hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người; thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Mục tiêu, yêu cầu cụ thể

- Đẩy mạnh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho cá nhân, gia đình và cộng đồng về công tác phòng, chống mua bán người, ưu tiên các nhóm nguy cơ cao, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới biển, đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở hằng tháng có chuyên mục, tin, bài tuyên truyền về phòng, chống mua bán người phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn. Thường xuyên cập nhật các hình thức, thủ đoạn và mục đích của tội phạm mua bán người trên các trang mạng và mạng xã hội có nhiều người theo dõi, truy cập tại Việt Nam.

- Bảo đảm 100% tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố liên quan đến mua bán người được tiếp nhận, phân loại; tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%. Các vụ việc có dấu hiệu tội phạm mua bán người phải được thụ lý điều tra, xác minh, khi có đủ căn cứ phải khởi tố vụ án hình sự để điều tra theo đúng quy định của pháp luật. Công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra

oan sai, bỏ lọt tội phạm. Tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án mua bán người đạt trên 90% tổng số án khởi tố. 95% số vụ án mua bán người hằng năm được giải quyết và truy tố. 90% số vụ án mua bán người hằng năm được giải quyết, xét xử.

- Bảo đảm nạn nhân được tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật và bảo đảm nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm. Xây dựng, củng cố, từng bước nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở hỗ trợ nạn nhân. Tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ làm công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, hỗ trợ nạn nhân các cấp.

- Thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành, hợp tác quốc tế trong tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân và trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người. Triển khai thực hiện có hiệu quả, định kỳ sơ, tổng kết việc thực hiện các điều ước quốc tế, hiệp định song phương, đa phương, các thỏa thuận hợp tác về phòng, chống mua bán người mà Việt Nam là thành viên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông về phòng, chống mua bán người

- Xây dựng, duy trì hoạt động các chuyên trang, chuyên mục, chương trình phát thanh, truyền hình tuyên truyền về phòng, chống mua bán người; trong đó, tập trung tuyên truyền về các phương thức, thủ đoạn mới, địa bàn trọng điểm của tội phạm này, những đối tượng có nguy cơ cao trở thành nạn nhân, quyền lợi mà nạn nhân được hỗ trợ và đường dây nóng tiếp nhận thông tin về nạn nhân và vụ việc.

- Chú trọng công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng và mạng xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn; lồng ghép các thông tin về quyền của nạn nhân, các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, tiếp nhận thông tin dành cho nạn nhân vào các thông điệp, tin bài, chuyên mục và tài liệu truyền thông về phòng, chống mua bán người.

- Huy động sự tham gia của các doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, các nhà mạng trong các hoạt động truyền thông về phòng, chống mua bán người.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với đặc điểm của từng nhóm nạn nhân, nhóm có nguy cơ trở thành nạn nhân cũng như đặc điểm của từng vùng miền. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày toàn dân

phòng, chống mua bán người - 30/7” phù hợp với thông điệp của Liên hợp quốc và tình hình thực tiễn.

- Lồng ghép và truyền tải các thông điệp phòng, chống mua bán người vào các chương trình giáo dục công dân, giáo dục ngoại khóa của các cấp học, ngành học.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông tại cộng đồng hoạt động có hiệu quả; tổ chức thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin, dấu hiệu có liên quan đến mua bán người tại cộng đồng dân cư.

2. Phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm mua bán người

- Tổ chức nắm tình hình, điều tra cơ bản, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung vào các tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, phòng ngừa tái phạm liên quan đến tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan.

- Tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố về tội phạm mua bán người; điều tra, khám phá các vụ án, đường dây tội phạm mua bán người, truy bắt đối tượng; thực hiện các biện pháp giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan trên địa bàn tỉnh, tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm.

- Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ khu vực biên giới biển, đảo, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép, di cư tự do; tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động cho nhận con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài, môi giới, tổ chức đưa người Việt Nam ra nước ngoài làm việc, học tập, du lịch và các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khác nhằm kịp thời phát hiện vụ việc mua bán người trong các lĩnh vực này.

3. Truy tố và xét xử tội phạm mua bán người

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết vụ án mua bán người, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án mua bán người. Tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động tại địa phương nơi xảy ra nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho Nhân dân. Cùng với đó, phối hợp tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng xét xử.

4. Tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu và bảo vệ nạn nhân

- Thực hiện tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu nạn nhân theo nguyên tắc lấy nạn nhân làm trung tâm; thực hiện hỗ trợ thiết yếu ban đầu theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ bí mật thông tin, an toàn cho nạn nhân và người thân thích của họ theo quy định của pháp luật.

5. Hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

- Triển khai quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng (*sau khi Chính phủ ban hành*); thực hiện quy trình chuyên tuyến, hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán; xây dựng quy chế phối hợp liên ngành, liên cấp về tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân và cung cấp kết nối dịch vụ tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán.

- Cùng cố, phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, bảo đảm tính sẵn có, dễ tiếp cận; đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, tổ chức đánh giá chất lượng dịch vụ hỗ trợ nạn nhân và thí điểm các mô hình hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình phòng, chống tội phạm, phòng, chống tệ nạn xã hội, giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và các chương trình phát triển kinh tế xã hội khác.

6. Hoàn thiện chính sách, pháp luật và theo dõi thi hành chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người

- Nghiên cứu kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống mua bán người và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người.

- Tổ chức lồng ghép triển khai và theo dõi thi hành pháp luật về phòng chống mua bán người, các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

7. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành và hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

- Nghiên cứu xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp phù hợp với tình hình thực tiễn, duy trì cơ chế báo cáo, chia sẻ thông tin định kỳ giữa các cơ quan liên quan ở các cấp trong tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân; điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các điều ước quốc tế về phòng, chống mua bán người và các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên; định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện.

- Huy động nguồn lực từ các cơ quan, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và các cá nhân cho công tác phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân.

8. Xây dựng dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người

- Dữ liệu thống kê thường xuyên cập nhật các thông tin, số liệu về tình hình, kết quả công tác phòng, chống mua bán người và dữ liệu khác có liên quan, bảo đảm được kết nối thường xuyên, chặt chẽ.

- Hằng năm và từng giai đoạn, tiến hành đánh giá, phân tích dữ liệu thống kê, phục vụ báo cáo, lập kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người.

9. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác liên quan đến phòng, chống mua bán người

- Nghiên cứu, xây dựng tài liệu, tổ chức tuyên truyền, tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm các công tác liên quan đến phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

- Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các cán bộ làm công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân; điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND tỉnh quản lý, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các lực lượng liên quan, sử dụng đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, chủ động nắm chắc tình hình, đấu tranh, ngăn chặn, kiểm chế hoạt động của tội phạm mua bán người và các tội phạm có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống mua bán người gắn với phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu và bảo vệ nạn nhân.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành có liên quan dự toán, tham mưu UBND tỉnh bố trí và phân bổ kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình này và quản lý, sử dụng, thanh quyết toán đúng quy định.

- Thường xuyên cập nhật, khai thác các thông tin, dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

- Đề xuất các cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người.

2. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chủ trì, phối hợp phòng, chống tội phạm mua bán người tại địa bàn khu vực biên giới biển, đảo của tỉnh và các khu vực thuộc trách nhiệm quản lý; phối hợp với các đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương đẩy mạnh tuyên truyền về phòng, chống mua bán người.

- Thực hiện công tác giải cứu, bảo vệ, tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân; quản lý an ninh, trật tự tại khu vực biên giới biển, đảo của tỉnh và các khu vực thuộc trách nhiệm quản lý; hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người theo thẩm quyền.

- Cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tiến hành sơ kết, tổng kết việc thi hành các quy định của pháp luật về công tác hỗ trợ nạn nhân; qua đó, tham mưu đề xuất, kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật về hỗ trợ nạn nhân.

- Chủ trì thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân; củng cố, phát triển, cải thiện chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán thuộc trách nhiệm quản lý; tuyên truyền, hội thảo, tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ nạn nhân; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân.

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động môi giới, tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, xử lý nghiêm các sai phạm; công khai các tổ chức, doanh nghiệp được phép tổ chức đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và các loại phí người lao động phải trả.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phòng, chống tệ nạn xã hội, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em.

- Cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống mua bán người; lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người với các chương trình thông tin, tuyên truyền khác. Phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao kỹ năng thông tin, tuyên truyền về phòng, chống mua bán người cho phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí và cán bộ làm công tác thông tin cơ sở.

5. Sở Ngoại vụ

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan, các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam tại nước ngoài và các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam trong việc phối hợp điều tra, phát hiện, giải cứu, xác minh và làm các thủ tục cần thiết để hồi hương nạn nhân bị mua bán về nước.

- Cung cấp các thông tin theo tiêu chí thống kê để phục vụ quản lý dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người.

6. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành chính sách, pháp luật về phòng, chống mua bán người; trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị mua bán theo quy định của pháp luật về trợ giúp pháp lý. Quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hỗ trợ kết hôn, cho, nhận con nuôi nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các đơn vị có liên quan lồng ghép phổ biến pháp luật và tuyên truyền về phòng, chống mua bán người vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao và du lịch kết hợp với xây dựng các hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, trường học, các khu dân cư.

- Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ văn hóa, thể thao nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

- Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình nhằm phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm mua bán người.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức phòng, chống mua bán người lồng ghép trong các hoạt động học tập ngoại khóa phù hợp với yêu cầu của từng cấp học, ngành học, giáo dục về phòng, chống mua bán người cho học sinh, sinh viên, học viên.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường và các cơ sở giáo dục khác thực hiện quản lý chặt chẽ việc học tập và hoạt động của học sinh, sinh viên, học viên; tạo điều kiện thuận lợi để học sinh, sinh viên, học viên là nạn nhân của mua bán người được học văn hóa, học nghề, hòa nhập cộng đồng (nếu có); phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống mua bán người.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân hoạt động tư vấn du học, đưa người đi học tập ở nước ngoài, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm.

9. Sở Y tế

Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với cơ sở bảo trợ xã hội và cơ sở hỗ trợ nạn nhân ưu tiên khám, chữa bệnh cho nạn nhân bị mua bán; nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm y tế đối với nạn nhân bị mua bán trở về địa phương phù hợp với quy định của pháp luật.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện nhiệm vụ và giải pháp phòng, chống mua bán người trong lĩnh vực đánh bắt, khai thác thủy sản; phối hợp với các cơ quan có liên quan phòng, chống sử dụng lao động cưỡng bức trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý.

11. Sở Tài chính

Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hằng năm của các sở, ngành có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn thi hành.

12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành có liên quan tổng hợp nhu cầu đầu tư (nếu có), báo cáo cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm cho các dự án phục vụ công tác phòng, chống mua bán người theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

13. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an tỉnh đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người.

14. Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi; Báo Quảng Ngãi

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về phòng, chống mua bán người, lồng ghép nội dung với các chương trình thông tin, tuyên truyền khác; tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về các quy định của pháp luật về phòng, chống mua bán người, cảnh báo thủ đoạn mới, hậu quả, hệ lụy do tội phạm mua bán người gây ra, bảo đảm tiếp cận đến mọi người dân; tôn vinh các mô hình, gương điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống mua bán người.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia giám sát thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật và vận động toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư, phòng, chống mua bán người.

16. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Đẩy mạnh tuyên truyền về phòng, chống mua bán người tại cộng đồng; trong đó, chú trọng tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông thay đổi hành vi tại cộng đồng, đổi mới hình thức tuyên truyền.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình truyền thông, mô hình hỗ trợ nạn nhân có hiệu quả về mua bán người; cung cấp thông tin và kết nối nạn nhân với các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; tạo điều kiện để nạn nhân bị mua bán được tham gia các chương trình hỗ trợ vay vốn của Hội Phụ nữ các cấp.

- Nâng cao kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống mua bán người cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên trên địa bàn tỉnh.

17. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

- Nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người và tội phạm có liên quan, bảo đảm tính kịp thời, nghiêm minh và đúng pháp luật.

- Tòa án nhân dân tỉnh nghiên cứu tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng xét xử các vụ án mua bán người; phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền, giáo dục pháp luật thông qua xét xử các vụ án mua bán người.

18. UBND huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người, tập trung vào công tác truyền thông phòng ngừa; đấu tranh ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người; tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập cộng đồng; tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự để phòng, chống mua bán người.

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ phòng, chống mua bán người vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và từng giai đoạn, các chương trình, nguồn lực và các dự án do địa phương quản lý.

- Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Chương trình cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; ngoài ra, được huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hằng năm, các sở, ngành, địa phương lập dự toán chi ngân sách, bảo đảm các hoạt động của

Chương trình gửi Công an tỉnh tập hợp, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền quyết định và bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chương trình này; định kỳ hằng tháng, quý, năm có báo cáo kết quả gửi về UBND tỉnh (*qua Công an tỉnh*) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Định kỳ, tổng hợp kết quả, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an theo quy định./.
